TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2026/HS-ST
Ngày 02 tháng 4 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hồ Văn Bình**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Nguyễn Tường Diễm Linh Giang**
2. Ông **Trần Ngọc Quân**

- Thư ký phiên toà: Bà **Trần Cẩm Duyên** - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2 – An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – An Giang tham gia phiên toà: Ông **Lê Hữu Nghị** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2026/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đoàn Thanh K,** sinh ngày 06/9/2004, tại K, Sóc Trăng; thẻ CCCD số: 094104002967, cấp ngày 20/10/2024; nơi thường trú: Ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (nay là ấp H, xã A, Thành phố Cần Thơ); nơi ở hiện nay: Khu phố H, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là khu phố H D, đặc khu P, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha không rõ và mẹ Đoàn Thị Bích T; anh chị em ruột có 02 người lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2006; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền sự: chưa;

Tiền án: 01 lần. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2023/HS-ST ngày 03/01/2023 của Toà án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều

171 Bộ luật Hình sự, đã chấp hành xong vào ngày 02/01/2025 (tại thời điểm phạm tội K có độ tuổi 17 tuổi 08 tháng 26 ngày tuổi) chưa được xoá án tích, đã tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2025 cho đến nay.

2. Họ và tên: **Phan Lê Minh H**, sinh ngày 06/4/2006, tại Ô, Cần Thơ; thẻ CCCD số: 092206000255, cấp ngày 14/12/2022; nơi thường trú: Khu V, phường T, quận Ô, Thành phố Cần Thơ (nay là khu vực T, phường Ô, Thành phố Cần Thơ); nơi ở hiện nay: Ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là khu phố S, đặc khu P, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha Lê Khôi K1 và mẹ Phan Thị Trúc L; bị cáo không có anh chị em ruột; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2025 cho đến nay.

3. Họ và tên: **Đoàn Vũ T1**, sinh ngày 07/5/2002, tại K, Cần Thơ; thẻ CCCD số: 094202001765, cấp ngày 05/01/2024; nơi thường trú: Ấp H, xã X, huyện K, tỉnh Sóc Trăng (nay là khu vực ấp H, xã A, Thành phố Cần Thơ); nơi ở hiện nay: Khu phố H, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là khu phố H D, đặc khu P, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha không rõ và mẹ Đoàn Thị Bích T; em ruột có 03 người, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2025 cho đến nay.

4. Họ và tên: **Nguyễn Quốc B**, sinh ngày 16/5/2005, tại Sóc Trăng; thẻ CCCD số: 094205006367, cấp ngày 23/6/2023; nơi thường trú: Ấp V, xã A, C, Sóc Trăng (nay là ấp V, xã C, Thành phố Cần Thơ); nơi ở hiện nay: Khu phố A, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là khu phố A D, đặc khu P, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha Nguyễn Văn P và mẹ Lê Thị H1; anh chị em ruột có 01 người sinh năm 2003; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2025 cho đến nay.

***- Người bị hại*:**

1. **GILL HYUNWOO**, sinh năm 1994 (quốc tịch người Hàn Quốc).

Địa chỉ: Khu phố F A, đặc khu P, tỉnh An Giang (có đơn vắng mặt).

2. **Nguyễn Thị O**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu phố S, đặc khu P, tỉnh An Giang (có đơn vắng mặt).

3. Bà **Nguyễn Thanh T2**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu phố R, đặc khu P, tỉnh An Giang (có đơn vắng mặt).

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: Bà **Đoàn Thị Bích T**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu phố H D, đặc khu P, tỉnh An Giang (có mặt).

- ***Người phiên dịch***: Ông **Hồ Anh T3**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số G, H, phường R, tỉnh An Giang (có đơn vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Vũ T1 rủ Đoàn Thanh K, Phan Lê Minh H, Nguyễn Quốc B đi đến khu vực ấp Đ, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là khu phố Đ, đặc khu P, tỉnh An Giang) cướp tài sản, cụ thể như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 25/5/2025, Đoàn Vũ T1 rủ Đoàn Thanh K, Phan Lê Minh H và Nguyễn Quốc B cùng đi cướp tài sản để bán lấy tiền cho T1 trả nợ, cả nhóm đồng ý. T1 và K điều khiển xe mô tô V (xe của T1 chưa được cấp biển kiểm soát) về nhà trọ của K tại khu phố H, phường D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là khu phố H D, đặc khu P, tỉnh An Giang) lấy 02 cây dao, loại dao Thái Lan cán đen dài khoảng 20cm.

Sau đó T1 và K đến khách sạn M1 thuộc khu phố G, phường D gặp H và B. Khá đưa cho B 01 cây dao, còn T1 giữ 01 cây dao. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô loại Sonic, màu trắng đỏ (xe của B) không gắn biển kiểm soát (do đã tháo ra gắn vào xe Vario của T1) chở H; B điều khiển xe mô tô loại Vario, màu trắng đen (xe của T1), gắn biển kiểm soát 94E1-456.19 (biển số xe Sonic của B) chở T1, cả nhóm chạy về hướng A để cướp tài sản.

Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi chạy đến khu vực thuộc ấp Đ, xã D, thành phố P (nay là khu phố Đ, đặc khu P) thì cả nhóm nhìn thấy anh G HYUNWOO (quốc tịch người Hàn Quốc) đang điều khiển xe mô tô loại Vario (chưa được cấp biển kiểm soát) nghe điện thoại bên lề đường. B điều khiển xe mô tô chở T1 vượt lên xe của anh G HYUNWOO, T1 dùng chân đạp ngã xe của anh G HYUNWOO rồi chặn trước đầu xe sau đó dùng 01 cây dao Thái Lan kề vào cổ anh G HYUNWOO và đè xuống đường. Sau khi khống chế anh GILL HYUNWOO, T1 giật sợi dây chuyền trên cổ anh GILL HYUNWOO làm sợi dây chuyền bị đứt 01 đoạn rơi xuống đường. H cầm 01 cây dao Thái Lan dí vào sườn anh H2, K dùng tay lục túi quần anh GILL HYUNWOO lấy 2.900.000 đồng. T1 nhìn thấy anh G

HYUNWOO đang cầm điện thoại di động hiệu Iphone 15 thì giật lấy điện thoại nhưng bị anh G HYUNWOO giành lại được. Sau đó cả nhóm lên xe tẩu thoát. Anh GILL HYUNWOO trong quá trình bị cướp tài sản, do T1 dùng dao Thái Lan khống chế nên bị thương tích ở vùng cổ và hông, được đưa đến Trung tâm y tế thành phố P điều trị thương tích. Ngày 26/5/2025, T1 đem đoạn dây chuyền cướp được của anh GILL HYUNWOO đến tiệm V1 tại khu phố H, phường D được 12.440.000 đồng và chia cho B, K, H mỗi người 1.500.000 đồng. Tất cả số tiền bán vàng chia được đã tiêu xài cá nhân hết.

Từ ngày 03/6/2025 đến ngày 14/6/2025, Đoàn Thanh K, Phan Lê Minh H đi đến khu vực ấp R, xã H, thành phố P (nay là khu phố R, đặc khu P) và ấp S, xã D, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (nay là khu phố S, đặc khu P, tỉnh An Giang) cướp giật tài sản 02 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào ngày 03/6/2025, Đoàn Thanh K rủ Phan Lê Minh H cùng đi cướp giật tài sản, thì H đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô loại Vario, biển kiểm soát 83CA-266.55 (xe của Đoàn Thị Bích T4) chở H chạy đi tìm tài sản để cướp giật. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi K và H chạy đến tuyến đường DT47 thuộc ấp R, xã H, thành phố P nhìn thấy chị Nguyễn Thanh T2 điều khiển xe mô tô Vision biển kiểm soát 68P1-343.69 chạy theo chiều ngược lại, phía trước có đeo 01 túi xách màu xám trắng bên trong có 01 ví da, 1.150.000 đồng và các giấy tờ tùy thân của chị T2. K điều khiển xe quay lại, tăng ga đuổi theo và chạy cùng chiều áp sát bên trái xe chị T2, Hữu ngồi sau dùng tay giật lấy chiếc túi xách của chị T2 làm chị T2 ngã xuống đường. K điều khiển xe mô tô chở H bỏ chạy, còn chị T2 được đưa đến Trung tâm y tế thành phố P điều trị thương tích. Khá, H mở túi xách của chị T2 lấy số tiền 1.150.000 đồng, còn túi da và các giấy tờ tùy thân của chị T2 thì H vứt bỏ vào bụi cây ven đường tại đoạn đường S. Khi về đến nhà H chia cho K 600.000 đồng, còn H 550.000 đồng, cả hai người tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Vào khoảng 23 giờ, ngày 14/6/2025, Đoàn Thanh K điều khiển xe mô tô loại Vario, biển kiểm soát 83CA-266.55 (xe của Đoàn Thị Bích T4) chạy đến đoạn đường DT47 thuộc ấp S, xã D, thành phố P. Khá nhìn thấy chị Nguyễn Thị O đang điều khiển xe mô tô Vario biển kiểm soát 68MA-095.86 chạy cùng chiều phía trước có đeo 01 túi xách màu đen bên trong có 01 điện thoại di động Oppo F11 màu xám và giấy tờ tùy thân của chị O. K điều khiển xe đuổi theo áp sát vào bên trái xe chị O rồi dùng tay giật lấy túi xách của chị O và tăng ga bỏ chạy về H. Khá mở túi xách của chị O lấy 01 điện thoại di động Oppo F11 màu xám. Khá

ném bỏ túi xách và giấy tờ tùy thân của chị O tại khu vực sông D, còn điện thoại đem bán cho 01 người thanh niên lạ mặt (không rõ nhân thân) được 500.000 đồng, số tiền bán điện thoại Khá tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 19/6/2025, Đoàn Thanh K, Phan Lê Minh H, Nguyễn Quốc B và Đoàn Vũ T1 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K (nay là Công an tỉnh A) khởi tố, bắt tạm giam để điều tra.

Bị can Đoàn Thanh K phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: phạm tội 02 lần trở lên. Các bị can Phan Lê Minh H, Nguyễn Quốc B, Đoàn Vũ T1 phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố các bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị can Đoàn Thanh K và Phan Lê Minh H tự thú và bị can Nguyễn Quốc B đã bồi thường thiệt hại.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 15 Pro Max, dung lượng 256GB, số IMEI 1: 35147972298405, số IMEI 2: 35147972206097, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chìa khóa smartkey màu xám đen, trên chìa khóa có in chữ Honda màu trắng.

- 01 (một) đoạn dây chuyền bằng kim loại màu vàng, dài 15,7 cm, trọng lượng 1,8578 gam.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario 125, màu sơn đen xám, số khung MH1JA4655RK41019, số máy JA6969E5041122, biển số 83CA-366.55, đã qua sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario 125, màu sơn đen trắng, số khung MH1JA4653RK041083, số máy JA69E5041186, không có biển số, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây dao, tổng chiều dài 28 cm, cán màu đen dài 12 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi dao nhọn, một cạnh sắc dài 15 cm, vỏ đựng dao bằng nhựa màu đen dài 15 cm.

- 01 (một) quần tây vải màu đen, không rõ nhãn hiệu, dài 91 cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) quần dài vải màu đen, không rõ nhãn hiệu, dài 96 cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) quần jean màu đen, không rõ nhãn hiệu, size 29, dài 92 cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) áo thun dài tay vải màu đen, size XL, trên vai phải và ngực trái có dòng chữ BOYMAX màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) đôi dép quai ngang, màu xám đen, chiều dài 27 cm, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số: 2733/KL-KTHS ngày 19/6/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- 01 (một) đoạn dây chuyền kim loại màu vàng, dài 15,7 cm, khối lượng 1,8578 gam, gửi giám định có thành phần kim loại gồm: Vàng (A): 99,56%; Bạc (A): 0,44%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 11 ngày 14/01/2026 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự lĩnh vực khoa học và công nghệ tỉnh A kết luận:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F11, màu đen, không rõ dung lượng, mua cũ và sử dụng năm 2022, hiện không thu hồi được, không rõ model, xuất xứ của tài sản, ngày 14/6/2025 trị giá: Không đủ thông tin đặc điểm của tài sản để làm cơ sở thực hiện định giá.

- 01 đoạn dây chuyền vàng, hàm lượng vàng 99,56%, khối lượng 1,8578 gam, dạng mắc xích, ngày 25/5/2025 trị giá: 5.302.431 đồng.

- 01 sợi dây chuyền vàng, hàm lượng vàng 99,56%, khối lượng 2,1 chỉ, dạng mắc xích, ngày 25/5/2025 trị giá: 22.476.999 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Pro Max, 256GB, số Imei 1: 35147972298405, số Imei 2: 35147972206097, đã qua sử dụng, còn hoạt động bình thường, ngày 25/5/2025 trị giá: 18.166.666 đồng.

Tại công văn số: 01 ngày 05/01/2026 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự đặc khu P đã trả lời như sau: Từ chối định giá do không rõ thông tin, đặc điểm và mã sản phẩm đối với các tài sản không thu hồi được bao gồm:

- 01 túi xách màu đen, có dây đeo bằng kim loại, dạng mắc xích, không rõ thông tin, đặc điểm và mã sản phẩn (tài sản không thu hồi được).

- 01 cái túi xách màu xám trắng, có dây đeo bằng vải màu đen, không rõ thông tin, đặc điểm và mã sản phẩm (tài sản không thu hồi được).

- 01 cái ví da màu trắng hiệu CHARLES & KEITH, không rõ thông tin, đặc điểm và mã sản phẩm (tài sản không thu hồi được).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 153 ngày 12/6/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh K (nay là tỉnh An Giang), kết luận như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định: Sẹo vết thương phần mềm vùng cổ (02 vết) và vùng ngực trái.

- Kết quả cận lâm sàng: Không thấy hình ảnh bất thường.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của GILL HYUNWOO tại thời điểm giám định là 09%, áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư.

2.2. Vật gây thương tích: Vật có góc, cạnh sắc gây nên.

2.3. Cơ chế hình thành thương tích:

- Thương tích ở vùng cổ trước bên phải do vật có góc, cạnh sắc tác động vào vùng cổ trước bên phải theo hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải so với trục giải phẫu cơ thể.

- Thương tích ở vùng ngực trái do vật có góc, cạnh sắc tác động vào vùng ngực trái theo hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải so với trục giải phẫu cơ thể.

Tại Bản kết luận giám định số: 2733 ngày 19/6/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với đoạn dây chuyền bằng kim loại màu vàng dài 15,7 cm đã được niêm phong, kết luận:

- 01 (một) đoạn dây chuyền kim loại màu vàng, khối lượng 1,8578 gam, gửi giám định có thành phần kim loại gồm: Vàng (A): 99,56%; Bạc (A): 0,44%.

Tại Bản kết luận giám định số: 5108 ngày 28/10/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

Cây dao gửi giám định thuộc chủng loại dao găm, được quy định tại Danh mục vũ khí thô sơ theo Phụ lục số 03 (Ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKSAGG-KV ngày 26/02/2026, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – An Giang đã truy tố các bị cáo như sau:

Bị cáo Đoàn Thanh K về tội "Cướp tài sản" và tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, h khoản 2 Điều 168 và điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

Bị cáo Phan Lê Minh H về tội "Cướp tài sản" và tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 và đểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

Các bị cáo Đoàn Vũ T1 và Nguyễn Quốc B về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – An Giang phát biểu: Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo trong vụ án, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh K và bị cáo Phan Lê Minh H phạm tội "Cướp tài sản" và "Cướp giật tài sản". Bị cáo Đoàn Vũ T1 và bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168, Điều 17, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Đoàn Thanh K từ: 08 năm đến 09 năm tù.

- Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, Điều 17, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Đoàn Thanh K từ: 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cả 02 tội từ: 13 năm đến 14 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, Điều 17, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Phan Lê Minh H từ: 07 năm đến 08 năm tù.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 17, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Phan Lê Minh H từ: 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt cả 02 tội từ 10 năm đến 11 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, Điều 17, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Đoàn Vũ T1 từ: 08 năm đến 09 năm tù.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, Điều 17, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Quốc B từ: 07 năm đến 08 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, do không có thu nhập ổn định.

*** Về xử lý vật chứng:** Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- Đối với tài sản của bị hại: 01 điện thoại di động iphone 15 Pro Max; 01 đoạn dây chuyền kim loại màu vàng; do các tài sản này đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không xem xét.

- Đối với phương tiện liên quan đến vụ án:

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 125, màu đen xám, biển số 83CA-366.55 cho bà Đoàn Thị Bích T là chủ sở hữu hợp pháp, do bà T không biết việc các bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 125, màu đen trắng, không biển số, là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Đối với công cụ, phương tiện phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng:Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau: 01 cây dao (dao găm) là công cụ phạm tội; 01 chìa khóa smartkey; Các vật dụng cá nhân gồm: quần, áo, dép đã qua sử dụng.

*** Về biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc B nộp lại số tiền 12.440.000 đồng là khoản thu lợi bất chính có được từ việc bán tài sản là phương tiện dùng vào việc phạm tội, để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Đối với người bị hại GILL HYUNWOO, thiệt hại về tài sản và sức khỏe yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Đối với bị hại Nguyễn Thanh T2, các bị cáo Đoàn Thanh K và Phan Lê Minh H thực hiện hành vi cướp giật tài sản, gây thiệt hại thực tế, nên yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Đối với bị hại Nguyễn Thị O, thiệt hại phát sinh từ hành vi của bị cáo Đoàn Thanh K và yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Vũ T1 và Nguyễn Quốc B đã tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả xong.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 584, 585, 587, 589 và 590 Bộ luật Dân sự: Buộc các bị cáo Phan Lê Minh H còn phải bồi thường cho người bị hại bà Nguyễn Thanh T2 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và bị cáo Đoàn Thanh K còn

phải bồi thường cho người bị hại bà Nguyễn Thanh T2 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và bà Nguyễn Thị O 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại GILL HYUNWOO (quốc tịch người Hàn Quốc), bà Nguyễn Thị O và bà Nguyễn Thanh T2.; người phiên dịch ông Hồ Anh T3 đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Công an tỉnh A, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Thanh K, Phan Lê Minh H, Nguyễn Quốc B và Đoàn Vũ T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 25/5/2025, tại khu vực thuộc khu phố Đ, đặc khu P, tỉnh An Giang, các bị cáo Đoàn Thanh K, Phan Lê Minh H, Nguyễn Quốc B và Đoàn Vũ T1 đã dùng xe mô tô áp sát xe của anh GILL HYUNWOO và sử dụng 02 cây dao Thái Lan cán đen để khống chế anh GILL HYUNWOO, cướp tài sản bao gồm: 01 sợi dây chuyền vàng trị giá 22.476.999 đồng; 01 điện thoại di động trị giá 18.166.666 đồng và số tiền mặt 2.900.000 đồng, tổng cộng tài sản trị giá 43.543.665 đồng. Đến ngày 03/6/2025, tại đoạn đường DT47 thuộc khu phố R, đặc khu P, Đoàn Thanh K và Phan Lê Minh H điều khiển xe mô tô cướp giật tài sản là túi xách bên trong có số tiền 1.150.000 đồng của chị Nguyễn Thanh T2. Đến ngày 15/6/2025, tại đoạn đường DT47 thuộc khu phố S, đặc khu P, Đoàn Thanh K điều khiển xe mô tô cướp giật tài sản là túi xách bên trong có 01 điện thoại di động của chị Nguyễn Thị O trị giá 500.000 đồng. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- An

Giang, truy tố bị cáo Đoàn Thanh K về tội "Cướp tài sản" và tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d, h khoản 2 Điều 168 và điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phan Lê Minh H về tội "Cướp tài sản" và tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 và điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đoàn Vũ T1 và Nguyễn Quốc B về tội "Cướp tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, đồng thời gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đã có sự bàn bạc, chuẩn bị công cụ là dao và phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện tính chất có tổ chức, manh động. Đặc biệt, hành vi phạm tội xảy ra trên địa bàn P – là khu vực trọng điểm phát triển du lịch, có vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước, đồng thời đang trong quá trình chuẩn bị cơ sở hạ tầng, dịch vụ để phục vụ các sự kiện đối ngoại, hội nghị quốc tế lớn. Việc các bị cáo thực hiện hành vi dùng hung khí nguy hiểm để cướp tài sản, trong đó có bị hại là người nước ngoài, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh, môi trường du lịch, uy tín đối ngoại và tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục, răn đe các bị cáo, đồng thời để phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, bị cáo Đoàn Thanh K là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội; đồng thời trực tiếp sử dụng dao khống chế bị hại để chiếm đoạt tài sản nên giữ vai trò chính. Các bị cáo Phan Lê Minh H, Đoàn Vũ T1 và Nguyễn Quốc B tham gia tích cực vào việc thực hiện hành vi phạm tội như điều khiển phương tiện, khống chế và chiếm đoạt tài sản của bị hại nên đều phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Đoàn Thanh K, bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đối với các Phan Lê Minh H, Đoàn Vũ T1 và Nguyễn Quốc B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo K và bị cáo H quá trình điều tra đã khai nhận hành vi phạm tội trước đó chưa bị phát hiện và đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T1 và bị cáo B đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho người bị hại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 điện thoại di động iphone 15 Pro Max và 01 đoạn dây chuyền kim loại màu vàng là tài sản hợp pháp của bị hại GILL HYUNWOO, các tài sản này đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 125, màu đen xám, biển số 83CA-366.55 thuộc quyền sở hữu của bà Đoàn Thị Bích T. Quá trình điều tra xác định bà T không biết việc các bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội, do đó cần trả lại tài sản này cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 125, màu đen trắng, không biển số là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 cây dao là công cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, thuộc loại vũ khí thô sơ, nguy hiểm; cùng với 01 chìa khóa smartkey và các vật dụng cá nhân của các bị cáo như quần, áo, dép đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng hoặc không cần thiết phải lưu giữ, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc B nộp lại số tiền 12.000.000 đồng do bán xe mô tô S là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 587, 589 và 590 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với bị hại GILL HYUNWOO yêu cầu

các bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng, các bị cáo đồng ý và đã bồi thường xong.

Đối với bị hại Nguyễn Thanh T2, bị các bị cáo Đoàn Thanh K và Phan Lê Minh H thực hiện hành vi cướp giật tài sản, yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000 đồng là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Đối với bị hại Nguyễn Thị O, thiệt hại phát sinh từ hành vi của bị cáo Đoàn Thanh K và yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000 đồng là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Đoàn Vũ T1 và Nguyễn Quốc B đã tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả xong. Buộc bị cáo Phan Lê Minh H phải bồi thường cho người bị hại bà Nguyễn Thanh T2 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và bị cáo Đoàn Thanh K phải bồi thường cho người bị hại bà Nguyễn Thanh T2 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và bà Nguyễn Thị O 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

[10] Về quan điểm của Viện kiểm sát về đề nghị về tội danh, mức hình phạt và biện pháp tư pháp đối với các bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Riêng bị cáo K và bị cáo H còn phải chịu án phí dân sự giá ngạch theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự

Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Thanh K và Phan Lê Minh H phạm tội "Cướp tài sản" và tội "Cướp giật tài sản".

Các bị cáo Đoàn Vũ T1 và Nguyễn Quốc B phạm tội "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm d, h khoản 2 Điều 168, Điều 17, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh K 08 (T5) năm tù về tội "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171, Điều 17, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm b, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh K 05 (Năm) năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. **Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đoàn Thanh K phải chấp hành chung cho cả 02 tội là 13 (Mười ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 19/6/2025.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, Điều 17, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Lê Minh H 07 (B1) năm tù về tội "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, Điều 17, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Lê Minh H 03 (Ba) năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. **Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phan Lê Minh H phải chấp hành chung cho cả 02 tội là 10 (M) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 19/6/2025.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, Điều 17, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. **Xử phạt bị cáo Đoàn Vũ T1 08 (T5) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 19/6/2025.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, Điều 17, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc B 07 (B1) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 19/6/2025.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc B nộp lại số tiền 12.440.000 đồng *(Mười hai triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)* do bán xe mô tô Sonic là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 điện thoại di động iphone 15 Pro Max và 01 đoạn dây chuyền kim loại màu vàng là tài sản hợp pháp của bị hại GILL HYUNWOO, các tài sản này đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Trả lại cho bà Đoàn Thị Bích T: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 125, màu đen xám, biển số 83CA-366.55, do bà T là chủ sở hữu hợp pháp và không biết việc các bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 125, màu đen trắng, số khung MH1JA4653RK041083, số máy JA69E5041186, không có biển số.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 chìa khóa smartkey màu xám đen; 01 cây dao có tổng chiều dài 28cm, cán màu đen dài 12cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi dao nhọn, một cạnh sắc dài 15cm, vỏ đựng dao bằng nhựa màu đen, dài 15cm; 01 quần tây vải màu đen dài 91 cm; 01 quần dài vải màu đen dài 96 cm; 01 quần Jean màu đen size 29, dài 92 cm; 01 áo thun tay dài bằng vải màu đen, size XL có chữ BOYMAX; 01 đôi dép quai ngang màu xám đen dài 27 cm (Tất cả vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24/3/2026).

4. Về trách nhiệm dân sự:

Các bị cáo đã bồi thường xong cho bị hai GILL HYUNWOO (người Hàn Quốc) và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Buộc bị cáo Phan Lê Minh H phải bồi thường cho người bị hại bà Nguyễn Thanh T2 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Buộc bị cáo Đoàn Thanh K phải bồi thường cho người bị hại bà Nguyễn Thanh T2 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và bà Nguyễn Thị O 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/20216/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Đoàn Thanh K, Phan Lê Minh H, Đoàn Vũ T1 và Nguyễn Quốc B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Phan Lê Minh H phải chịu án phí có giá ngạch là 3.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* và bị cáo Đoàn Thanh K 450.000 đồng *(Bốn trăm năm mươi nghìn đồng)*.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSNDKV2 – An Giang;
- PTHADSKV2 – An Giang;
- Phân trại tạm giam Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Người bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Văn Bình